

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM YÊN
TỈNH TUYÊN QUANG**

Bản án số: **02/2019/HS-ST**

Ngày 25/01/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Mạc Ngọc Day

+ Ông Lê Quang Luân

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Tạ Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 14/01/2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN H, sinh năm 1992 tại huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 03/12;

- Họ tên cha: Trương Xuân H, sinh năm 1956;

- Họ tên mẹ: Vũ Thị Thúy M, sinh năm 1955;

- Anh chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ tư;

- Vợ, con: chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2013/HSST ngày 24/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trương Văn H 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội trộm cắp tài sản (Tài sản H trộm cắp trong vụ án có trị giá là 5.850.000đ). Chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 24/11/2014.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt*

+ **Bị hại:** UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang do ông Vi Ngọc T - Chủ tịch UBND xã ủy quyền cho ông Lương Văn C - Phó Chủ tịch UBND xã làm đại diện theo pháp luật. *Có mặt.*

+ **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**

1. Anh Lý Văn H, sinh năm 1975,

Địa chỉ: Thôn 3 L, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang. *Vắng mặt nhưng có đơn xét xử vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 19/8/2018 và ngày 26/8/2018, Trương Văn H, sinh năm 1992, trú tại thôn K, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang có hành vi hủy hoại rừng tại Lô 6, Khoảnh 24 chức năng rừng đặc dụng thuộc khu vực núi Đ, thôn H, xã Y, huyện H với mục đích sử dụng đất để trồng trọt, cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ, ngày 19/8/2018, Trương Văn H chuẩn bị 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365 màu da cam, lam xích dài 63cm, bản lam xích chỗ rộng nhất 10cm (H nhặt được trước đó tại núi Đ thuộc thôn H, xã Y, huyện H) và điều khiển xe mô tô BKS 23F1-00728 (là xe của anh Lý Văn H trú tại thôn 3 L, xã N, huyện H, tỉnh Hà Giang, ông H không biết H sử dụng xe mô tô để đi hủy hoại rừng) đi từ nhà đến Lô 6, Khoảnh 24 chức năng rừng đặc dụng thuộc khu vực núi Đ, thôn H, xã Y, huyện H. Khi đến nơi, H để xe mô tô ở bên đường rồi đi vào rừng dùng cưa xăng cắt đổ 30 cây gỗ, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì H đi về nhà.

Khoảng 07 giờ ngày 26/8/2018, H chuẩn bị cưa xăng và 01 con dao phay rồi điều khiển xe mô tô tiếp tục đến khu vực núi Đ để tiếp tục cắt đổ cây rừng. Khi H cắt đổ được 20 cây thì bị cán bộ kiểm lâm Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Cham Chu phát hiện và mời về trụ sở làm việc.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định tổng diện tích rừng H hủy hoại là 2.655m², số cây rừng bị chặt phá là 50 cây thân gỗ từ nhóm II đến nhóm VII (có bảng kê kèm theo biên bản khám nghiệm hiện trường).

Tại kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Yên, kết luận: 50 cây gỗ từ nhóm II đến nhóm VII (có bảng kê kèm theo) có tổng trị giá là 72.413.700đ (*Bảy mươi hai triệu bốn trăm mười ba nghìn bảy trăm đồng*).

Trước cơ quan điều tra, Trương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản; biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSHY ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trương Văn H về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm d khoản 1 Điều 243 Bộ luật hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Văn H như toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 243; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật .

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 19/8/2018 và ngày 26/8/2018, tại Lô 6, khoảnh 24 chức năng rừng đặc dụng thuộc khu vực núi Đ, thôn H, xã Y, huyện H, Trương Văn H có hành vi chặt phá là 50 cây thân gỗ từ nhóm II đến nhóm VII, có diện tích là 2.655m², tổng trị giá thiệt hại là: 72.413.700 đồng, mục đích sử dụng đất để trồng trọt. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố bị cáo H về tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về khai thác và bảo vệ rừng, làm nghiêm trọng thêm hiện tượng khai thác, hủy hoại cây rừng trái phép tại khu rừng đặc dụng Cham Chu nói riêng và tại địa phương nói chung. Bị cáo đã bị xét xử một lần, bản án

hình sự sơ thẩm số 44/2013/HSST ngày 24/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 24/11/2014 nay lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên phát hiện cung cấp thông tin tố giác tội phạm; Bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận; Bị cáo bị suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 61% do là con của người nhiễm chất độc hóa học (bà Vũ Thị Thúy M là mẹ đẻ của bị cáo H hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học) nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo bị suy giảm khả năng lao động do bệnh tật là 61% do là con của người nhiễm chất độc hóa học nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo. Hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp qui định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: 01 chiếc cưa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365 màu da cam, lam xích dài 63cm, bản lam xích chỗ rộng nhất 10cm, cưa cũ đã qua sử dụng; 50 cây thân gỗ từ nhóm II đến nhóm VII còn lại tại hiện trường Cơ quan Cảnh sát điều tra đã bàn giao cho UBND xã Y, huyện H quản lý chờ xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy: 01 chiếc cưa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365 màu da cam, lam xích dài 63cm, bản lam xích chỗ rộng nhất 10cm, cưa cũ đã qua sử dụng. Đây là công cụ mà bị cáo H dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; Đối với 50 cây thân gỗ từ nhóm II đến nhóm VII còn lại tại hiện trường nay tiếp tục giao cho UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang quản lý và xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với con dao Phay khi bị phát hiện bị cáo H đã làm rơi mất, quá trình điều tra không thu giữ được nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS 23F1-00728 mà bị cáo sử dụng làm phương tiện đi phạm tội là xe của anh Lý Văn H cho bị cáo mượn làm phương tiện đi

lại, anh H không biết bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi phạm tội. Tại giai đoạn điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt anh H không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về dân sự: Đại diện bị hại UBND xã Y, huyện H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm d khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

+ **Tuyên bố:** Bị cáo Trương Văn H phạm tội: “Hủy hoại rừng”.

+ **Áp dụng:** điểm d khoản 1 Điều 243; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trương Văn H **01 (Một) năm 06 (sáu) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03 (Ba) năm**. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/01/2019.

Giao bị cáo Trương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc cửa xăng nhãn hiệu HUSQVARNA 365 màu da cam, lam xích dài 63cm, bản lam xích chỗ rộng nhất 10cm, cửa cũ đã qua sử dụng. *(Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự Hàm Yên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 12 năm 2018)*

- Giao cho UBND xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên là chủ sở hữu hợp pháp quản lý và xử lý theo thẩm quyền toàn bộ 50 cây thân gỗ từ nhóm II đến nhóm VII còn lại tại hiện trường (Công an huyện Hàm Yên đã tạm giao cho UBND xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, thể hiện tại Biên bản tạm giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 8 năm 2018) thuộc khu vực rừng đặc dụng Cham Chu thôn Hao Bó, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA DS huyện Hàm Yên;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Tùng